

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày: 12 - 9 - 2022.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Đức Cường và bà Lê Thị Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên tòa:** ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 THng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 22 THng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 11 THng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 25 THng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn T** - sinh năm 1968; nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ là Nhữ Thị L và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Văn T1** - sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT và nơi ở: tổ dân phố TH, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ tổ dân phố TH, phường LC, thành phố PL, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Dương Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Đào Văn Q** - sinh năm 1979; nơi ĐKKHKT: thôn Cun, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh THi Bình; nơi ở hiện nay: Tổ 2, phường LHP, thành phố

PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển hạ tầng kỹ thuật Hà Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Đào Quang K và bà Đào Thị T; có vợ là Lục Việt H và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

**4. Nguyễn Văn B** - sinh năm 1975; nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn ĐN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: kỹ sư; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ Công ty Xây dựng ĐT, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Nguyễn Quang T và bà Hoàng Thị L; có vợ là Đỗ Thị Hồng V và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

**5. Đào Trung K** - sinh năm 1976; nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn TP, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị Th; có vợ là Lại Thị L và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

**6. Trần Huy M**- sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn HMC, xã THD, huyện LN, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Ch và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

**7. Trần Văn T** - sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Trần Thị L; có vợ là Đỗ Thị Thúy và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Trần Văn T1 - sinh năm 1959; nơi cư trú: thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* bà Trần Thị L - sinh năm 1961; vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T1, Đào Văn Q, Nguyễn Văn B, Đào Trung K đều là công nhân Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển hạ tầng kỹ thuật Hà Nam đang làm nhiệm vụ thi công công trình cải tạo đê tả Đáy thuộc địa phận thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Trần Huy M là lái xe chở đất, đá đến công trình; còn Trần Văn T được thuê trông coi công trình này; nên thường xuyên vào nhà ông Trần Văn T1 - sinh năm 1959, trú thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam để uống nước, hút thuốc.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/4/2022, Trần Văn T1, Đào Văn Q gặp Trần Văn T tại công trình, sau đó cả 3 vào phòng khách nhà T1 uống nước, nói chuyện. Lúc này, ông T1 đang sửa cửa ở ngoài sân, sau đó sang nhà hàng xóm chơi; còn vợ ông T1 là bà Trần Thị L đi làm ruộng, không có nhà. Khi đang ngồi uống nước, nói chuyện, T1, Q, T cùng rủ nhau và cùng đi xuống gian bếp nhà T1 để đánh bạc. Tại đây, T lấy 01 chiếu nhựa có sẵn trong bếp, trải xuống nền bếp; T1 lấy bộ tứ lơ khơ 52 quân bài màu xanh có sẵn ở trong bếp, chia cho mỗi người 03 quân bài, rồi cả 3 bắt đầu đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “Liêng”.

Cả nhóm thống nhất và quy định cách thức chơi cụ thể như sau: sử dụng bộ bài tứ lơ khơ đủ 52 quân (từ quân A, 2, 3 ... đến K), trong đó quân “A” vừa đóng vai trò là quân “1” - quân bé nhất khi nó đi cùng với quân “2, 3”, vừa đóng vai trò là quân to nhất khi nó đi cùng với quân “Q, K”. Dòng to nhất là dòng “Sáp”, tức là 03 quân bài giống nhau nhưng khác chất, to nhất trong dòng “Sáp” là 03 quân “A”, nhỏ nhất là 03 quân “2”; tiếp theo là dòng “Liêng”, tức là 03 quân bài có số thứ tự liên nhau, to nhất trong dòng “Liêng” là “Q, K, A”, nhỏ nhất là “A (1), 2, 3”; tiếp theo là dòng “Đĩ”, tức là 03 quân bài đều có hình người nhưng không thuộc dòng “Sáp” và dòng “Liêng”, to nhất trong dòng “Đĩ” là 02 quân “K” và 01 quân “Q”, nhỏ nhất là 02 quân “J” và 01 quân “Q”; cuối cùng là tính điểm, tức là cộng điểm của 03 quân bài để tính điểm, to nhất trong dòng “Điểm” là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm, các quân bài từ “10” đến “K” tính 0 điểm, nếu cộng 03 quân bài có từ 10 điểm trở lên thì lấy số ở hàng đơn vị tính điểm. Chất to nhất là chất “Rô” rồi đến “Cỏ”, “Tép”, “Bích”. Mỗi ván, người chơi đóng tiền gà chung là 20.000 đồng, mỗi người được chia 03 quân bài, tùy theo bài của mình mà người chơi có thể tố thêm tiền, ai không theo thì úp bài xuống và bị mất 20.000 đồng đã đặt gà, ai theo thì thêm tiền vào; mỗi lần tố thấp nhất 20.000 đồng, cao nhất 100.000 đồng. Khi không còn ai tố hoặc số tiền tố đã lên tới mức tối đa, thì những người theo mở bài ra đọ, ai to hơn thì T1 và được chia ván tiếp theo. Khi T, T1, Q đang đánh bạc, thì con trai ông T1 là Trần Văn T nhìn thấy, nên cũng vào bếp và tham gia đánh bạc cùng. Sau đó, lần lượt Nguyễn Văn B, Trần Huy Mùi, Đào Trung K đến nhà ông T1 chơi và vào tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc, thì bị tổ công tác của Công an huyện TL, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã TH, huyện TL kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

**\* Tài sản, vật chứng thu giữ:**

- Tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc: 01 chiếu nhựa đã cũ, kích thước (2 x 1,8)m; số tiền 5.530.000 đồng, niêm phong ký hiệu M1; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, niêm phong ký hiệu M2. Thu giữ trên người các đối tượng: Trần Văn T số tiền 55.000 đồng, niêm phong ký hiệu M3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91, niêm phong ký hiệu M4; Trần Văn T số tiền 4.500.000 đồng, niêm phong ký hiệu M5 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, niêm phong ký hiệu M6; Trần Văn T1 số tiền 1.020.000 đồng, niêm phong ký hiệu M7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, niêm phong ký hiệu M8; Nguyễn Văn B số tiền 500.000 đồng, niêm phong ký hiệu M9 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71, niêm phong ký hiệu M10; Đào Trung K số tiền 1.500.000 đồng, niêm phong ký hiệu M11 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, niêm phong ký hiệu M12; Trần Huy M số tiền 2.000.000 đồng, niêm phong ký hiệu M13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, niêm phong ký hiệu M14; Đào Văn Q số tiền 1.500.000 đồng, niêm phong ký hiệu M15 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, niêm phong ký hiệu M16.

- Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Cơ quan điều tra đã chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 13.530.000 đồng, gồm: 5.530.000 đồng thu giữ dưới chiếu bạc và 8.000.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng Trần Văn T, Trần Huy M, Đào Văn Q.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTL ngày 22/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy M phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 (đối với tất cả các bị cáo), khoản 2 Điều 51 (đối với Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy M), Điều 35 (đối với Nguyễn Văn B, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Đào Trung K và Trần Văn T), Điều 65 (đối với Trần Văn T và Trần Huy M) của Bộ luật Hình sự - xử phạt: Trần Văn T từ 12 đến 18 THng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử THch từ 24 đến 36 THng; Trần Huy M từ 09 đến 15 THng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử THch từ 18 đến 30 THng; Trần Văn T1, Đào Văn Q, mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Văn T, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.530.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 chiếu nhựa đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; trả lại cho Trần Văn T số tiền 55.000 đồng, 01 điện

thoại di động nhãn hiệu OPPO A91, Trần Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Trần Văn T1 số tiền 1.020.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, Nguyễn Văn B số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71, Đào Trung K số tiền 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S, Trần Huy M01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, Đào Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 12 giờ ngày 21/4/2022, tại gian bếp của gia đình ông Trần Văn T1 ở thôn TX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, các đối tượng Trần Văn T, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy M đang đánh bạc được thua B tiền, thì bị lực lượng Công an huyện TL, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã TH, huyện TL phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 13.530.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng có tính chất tự phát, không có sự câu kết chặt chẽ; nên xác định là đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Trần Văn T có hoàn cảnh gia đình khó khăn và có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương, Đào Trung K có bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng Huân, Huy chương, Nguyễn Văn B có bố đẻ là thương binh, Trần Huy M có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyễn Văn B, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Đào Trung K và Trần Văn T đều phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền sử dụng đánh bạc chiếm tỷ lệ thấp trong tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; nên chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo này là phù hợp với quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Trần Văn T và Trần Huy M sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác. Các bị cáo này đều có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, hành vi của các bị cáo là bột phát, không mang tính chuyên nghiệp; Trần Văn T và Trần Huy M có hoàn cảnh khó khăn; các bị cáo khác đã bị áp dụng phạt tiền là hình phạt chính; nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 13.530.000 đồng (trong đó: 5.530.000 đồng thu giữ dưới chiếu bạc và 8.000.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo Trần Văn T, Trần Huy Mùi, Đào Văn Q): đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa: đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 07 điện thoại di động các loại thu giữ của các bị cáo và số tiền 1.020.000 đồng thu giữ trên người Trần Văn T1, 500.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn B, 55.000 đồng thu giữ trên người Trần Văn T, 1.500.000 đồng thu giữ trên người Đào Trung K: quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng điện thoại và số tiền trên vào việc đánh bạc, nên cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với ông Trần Văn T1: quá trình điều tra xác định, sau khi ông T1 về nhà phát hiện các đối tượng, trong đó có con trai mình là Trần Văn T đang đánh bạc, ông T1 đã yêu cầu các đối tượng dừng lại không đánh bạc tại nhà mình, ông T1 không thu tiền hồ, không có hành vi cảnh giới và không hưởng lợi; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T1 với vai trò đồng phạm. Công an huyện TL đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T1 là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 (đối với tất cả các bị cáo), khoản 2 Điều 51 (đối với Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy Mùi), Điều 35 (đối với Nguyễn Văn B, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Đào Trung K và Trần Văn T), Điều 65 (đối với Trần Văn T và Trần Huy Mùi) và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy M phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (mười hai) THng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử THch là 24 (hai mươi bốn) THng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2022);

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử THch. Trong trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử THch, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Trần Huy M09 (chín) THng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử THch là 18 (mười T) THng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2022);

Giao bị cáo Trần Huy Mcho Ủy ban nhân dân xã THD, huyện LN, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử THch. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử THch, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đào Trung K 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

**2. Xử lý vật chứng:** tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.530.000 đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc nhựa đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Trả lại cho: Trần Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Trần Văn T1 số tiền 1.020.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7; Đào Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; Trần Văn T số tiền 55.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91; Nguyễn Văn B số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71; Đào Trung K số tiền 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S; Trần Huy M01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 42 lập ngày 26/7/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

**3. Án phí:** các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn T1, Đào Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn B, Đào Trung K và Trần Huy M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.



**4.** Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**5.** Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lại Xuân Cảnh**